

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh mục đầu tư sử dụng kinh phí khen thưởng
thành tích xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới trong năm 2016
huyện Phù Mỹ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 4796/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc khen thưởng thành tích các xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới trong năm 2016;

Căn cứ các Quyết định số 4035/QĐ-UBND ngày 08/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công nhận xã Mỹ Quang, huyện Phù Mỹ đạt chuẩn nông thôn mới năm 2016 theo Bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới;

Xét đề nghị Sở Tài chính tại Văn bản số 08/TTr-STC ngày 11/01/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục đầu tư sử dụng kinh phí khen thưởng thành tích xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới trong năm 2016, huyện Phù Mỹ, *chi tiết có phụ lục kèm theo.*

Điều 2. UBND huyện Phù Mỹ chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện đầu tư xây dựng theo đúng danh mục được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch UBND huyện Phù Mỹ, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /*Trần Châu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Trần Châu;
- PVPNN;
- Lưu VT, K19. (M.11b) /*Trần Châu*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Châu

PHỤ LỤC

**DANH MỤC ĐẦU TƯ SỬ DỤNG KINH PHÍ KHEN THƯỞNG THÀNH TÍCH XÃ HOÀN THÀNH
XÂY DỰNG THÔN MỚI TRONG NĂM 2016 CỦA HUYỆN PHÙ MỸ**

(Kèm theo Quyết định số 452/QĐ-UBND ngày 24/02/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh)



ĐVT: triệu đồng

STT	Danh mục đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công hoàn thành	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch phân bổ	Ghi chú
Xã Mỹ Quang						
1	Tiêu chí giao thông			10.088,848	2.000	
a	Tuyến ngã ba ngõ Bình đi cây xanh Trung Thành 4	Trung Thành 4	2015-2016	785,914	200	
b	BTXM tuyến cây Xanh - Ngõ ông Hải	Trung Thành 4	2016	305,609	100	
c	BTXM tuyến ĐT 632 nhà ông Hùng - nhà ông Định	Tường An	2015	390,535	100	
d	BTXM tuyến trường tiểu học đi giáp Miếu	Trung Thành 3	2016	200,530	100	
đ	BTXM tuyến nhà ông Quang đi khu kinh tế mới	Tân An	2016	996,657	100	
e	Cầu và đường ra xóm rẫy thôn Tân An	Tân An	2016	999,359	100	
2	Tiêu chí thủy lợi			3.498,018	850	
a	Kiên cố hóa kênh mương Đập ông đi Bàu Trai	Bình Trị	2016	1.027,223	200	
b	Kiên cố hóa kênh mương từ ĐT 632 đi nhà ông Sửu	Trung Thành 1	2016	480,897	250	
c	Kiên cố hóa kênh mương từ Đập cầu Tre đi Bàu Xoang	Trung Thành 4	2016	282,126	200	
d	Kiên cố hóa kênh từ nhà ông Trinh đến đồng Thâm Long	Trung Thành 2	2015	997,008	150	
đ	Kiên cố hóa kênh từ nhà Minh đến ngõ Huân	Trung Thành 2	2015	710,764	50	
3	Tiêu chí cơ sở vật chất văn hoá			2.512,226	350	
a	Nhà văn hóa thôn Trung Thành 1	Trung Thành 1	2016	465,602	100	
b	Nhà văn hóa thôn Trung Thành 2	Trung Thành 2	2016	688,004	100	
c	Nhà văn hóa thôn Trung Thành 3	Trung Thành 3	2016	677,865	100	

STT	Danh mục đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công hoàn thành	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch phân bổ	Ghi chú
d	Nhà văn hóa thôn Tân An	Tân An	2016	680,755	50	
4	Tiêu chí: Y tế			400,000	100	
	Xây dựng 02 phòng chức năng, tường rào, cổng ngõ trạm y tế xã	Bình Trị	2016	400,000	100	

29